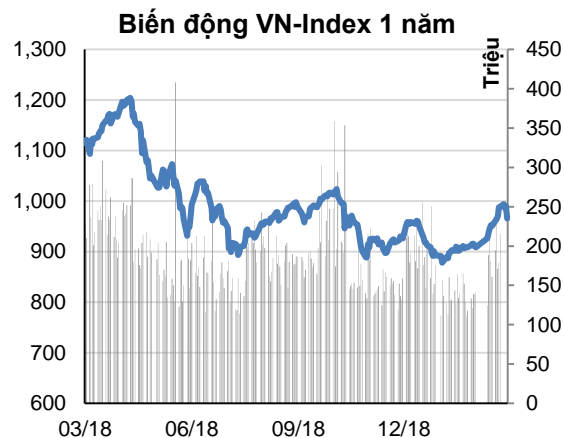


## Biến động thị trường

	01/03	1T (%)	3T (%)
VN Index	979	7.8%	5.7%
GTGD	4,056	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	-100	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Nguồn: Bloomberg

## Trái phiếu và Hàng hóa

	01/03	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	3.000%	3.370%	4.150%
Lãi suất TPCP 3 năm	3.362%	3.600%	4.408%
Lãi suất TPCP 10 năm	4.758%	4.855%	5.188%
Dầu WTI (\$/thùng)	57.45	55.26	50.93
Vàng (\$/oz)	1,308	1,318	1,223

Nguồn: Bloomberg



### Phạm Tấn Phát

(+84 28) 3914 8585  
(Ext: 1468)  
phat.pt@kisvn.vn  
www.kisvn.vn



### Trần Trương Mạnh Hiếu

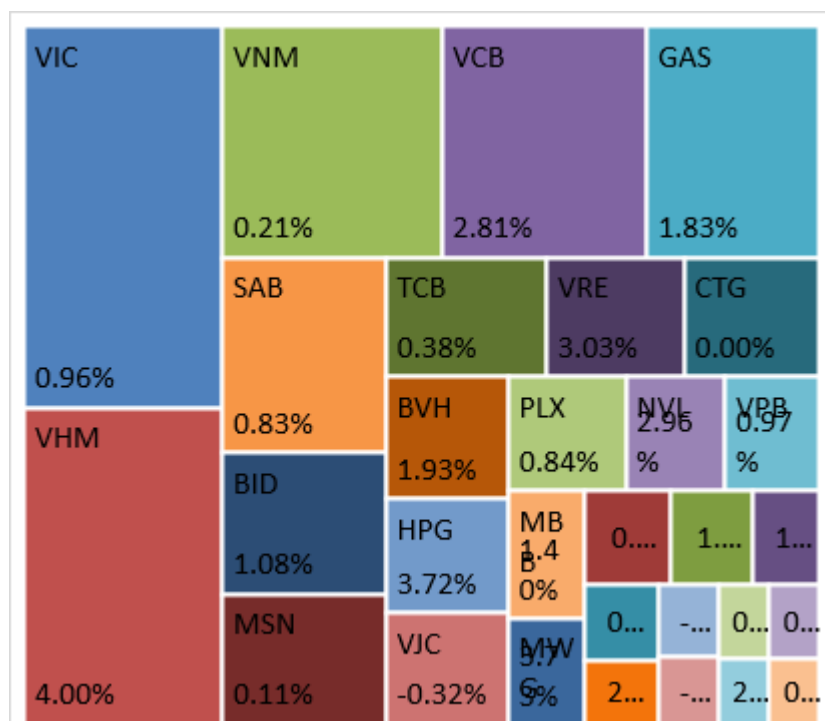
(+84 28) 3914 8585  
(Ext: 1464)  
hie.u.ttm@kisvn.vn  
www.kisvn.vn

## Thị trường phục hồi

- Sau phiên giảm mạnh, thị trường phục hồi trở lại nhờ lực cầu trên nhóm vốn hóa lớn. VN-Index có phiên tăng trưởng tốt 1.47% đạt mức 979 điểm với thanh khoản giảm mạnh còn 147 triệu cổ phiếu khớp lệnh tương ứng 3,165 tỷ đồng giá trị.
- Độ rộng thị trường tích cực với số cổ phiếu tăng chiếm ưu thế, cứ 3 mã tăng mới có 1 mã giảm trên HSX. VN30-Index, VNMid-Index và VNSmall-Index tăng mạnh 1.14%, 1.26% và 1.51%.
- Bất động sản và ngân hàng dẫn dắt xu hướng chung với sự bứt phá từ VHM (+4%), VRE (+3%), VIC (+1.0%), NVL (+3%), VCB (+2.8%), BID (+1.1%) và STB (+2.8%). Bên cạnh đó, dầu khí cũng diễn biến tốt với tâm điểm là các mã GAS, PVD và PVS.
- 25 cổ phiếu trong rổ VN30 đóng cửa trong sắc xanh, đặc biệt HPG, PNJ, PLX và SSI tăng trên 1%. Dòng tiền đi vào các mã vốn hóa vừa và nhỏ, điển hình là GTN, DXG, HCM, TCM, TDH, NVT, LCG, STK và AAA.
- Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị 100 tỷ đồng trên HSX. VNM, VJC và NBB bị bán ra nhiều nhất với giá trị 66 tỷ đồng, 53 tỷ đồng và 39 tỷ đồng. Ở chiều mua, khối này mua mạnh các mã HPG, VCB và NVL.

**Nhận định thị trường:** Sự tích cực đẩy thị trường tăng trưởng trở lại. Tuy nhiên, rủi ro điều chỉnh vẫn còn trong ngắn hạn khi VN-Index kiểm định đỉnh tháng 12/2018. Nhà đầu tư nên thận trọng và chờ đợi tín hiệu xác nhận về xu hướng trở lại trước khi gia tăng tỷ trọng.

## Bản đồ giao dịch



# Thống kê thị trường

## SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
VN-Index	979	14.16	1.5%	SL CP tăng giá	238
KLGD ('000 cổ phiếu)	170,041	-54,771	-24.4%	SL CP giảm giá	76
GTGD (tỷ VND)	4,056	-1,353	-25.0%	SL CP không đổi	64

### Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VHM	91,000	3,500	3.58
VCB	62,200	1,700	1.92
VIC	115,100	1,100	1.07
GAS	100,000	1,800	1.05
PLX	58,600	2,100	0.83

### Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ROS	34,150	-500	-0.087
CII	23,250	-750	-0.065
BVH	93,700	-300	-0.064
EIB	17,300	-150	-0.057
TCH	24,100	-300	-0.033

### Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ROS	34,150	5.44	183.2
HPG	34,250	4.61	157.2
VJC	120,000	1.13	133.6
VNM	141,400	0.87	123.3
PLX	58,600	2.08	118.8

### Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Công nghiệp	3.7%	0.28
Năng lượng	3.1%	0.85
Bất động sản	2.3%	6.13
Khác	2.1%	0.02
Dịch vụ tiện ích	1.8%	1.52

### Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm

## SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
HNX-Index	107	1.40	1.3%	SL CP tăng giá	123
KLGD ('000 cổ phiếu)	30,675	-26,938	-46.8%	SL CP giảm giá	59
GTGD (tỷ VND)	405	-172	-29.8%	SL CP không đổi	184

### Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ACB	30,000	300	0.37
SHB	7,600	200	0.21
VGC	21,600	900	0.18
PVS	21,100	700	0.17
TNG	20,700	1,800	0.06

### Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
PGS	36,000	-1,000	-0.03
NVB	8,500	-100	-0.03
DL1	34,600	-500	-0.03
TV3	44,200	-4,800	-0.02
VGS	12,000	-400	-0.02

### Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
PVS	21,100	3.39	70.8
VGC	21,600	2.88	60.7
TNG	20,700	2.77	55.3
ACB	30,000	1.48	44.2
VCG	28,200	1.10	30.8

### Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Khác	5.2%	0.04
TD không thiết yếu	2.7%	0.07
CNTT	2.2%	0.01
Năng lượng	2.1%	0.15
Tài chính	1.6%	0.70

### Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Dịch vụ tiện ích	-1.4%	0.00
Bất động sản	-1.4%	4.4%

## Giao dịch khối ngoại

### HOSE

#### Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
HPG	34,250	47.7	12.1	35.6
VCB	62,200	17.7	2.3	15.3
NVL	59,200	11.5	0.0	11.5
POW	16,700	11.4	0.0	11.4
VHM	91,000	45.6	38.9	6.8

#### Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VNM	141,400	79.6	146.3	-66.8
VJC	120,000	1.8	55.2	-53.4
NBB	17,500	0.0	39.3	-39.3
VIC	115,100	42.6	63.2	-20.6
BID	32,850	2.7	12.6	-9.9

### HNX

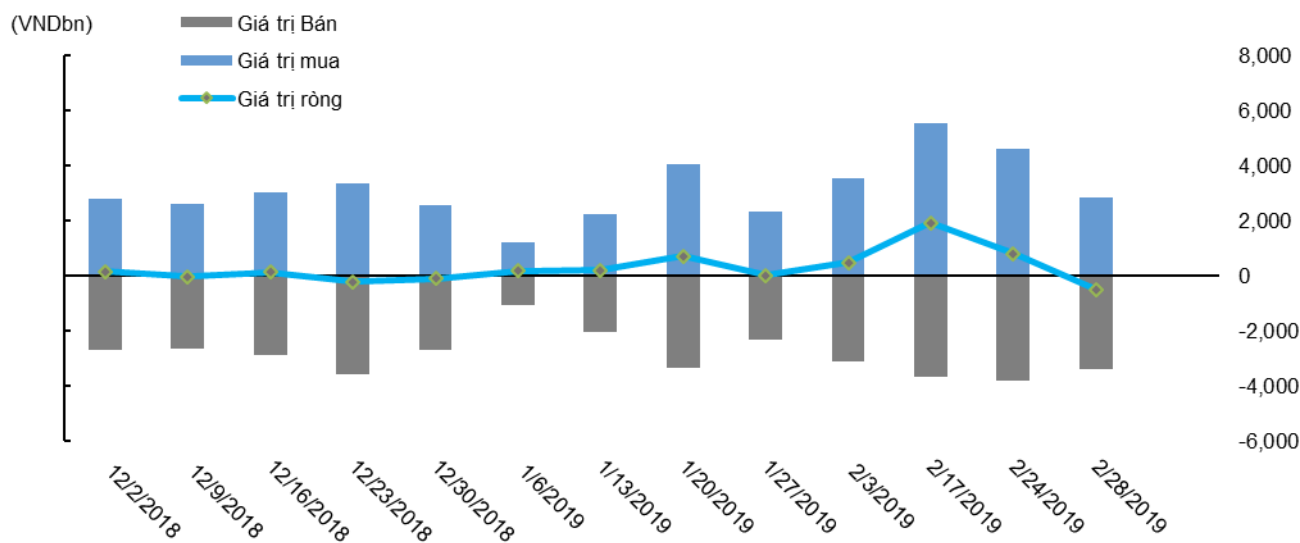
#### Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PVS	21,100	16.7	0.1	16.7
IDV	30,500	0.1	0.0	0.1
VIG	1,300	0.1	0.0	0.1
APS	3,200	0.1	0.0	0.1
PPS	7,500	0.1	0.0	0.1

#### Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VGC	21,600	2.9	11.6	-8.7
VGS	12,000	0.0	0.5	-0.5
WCS	131,300	0.0	0.0	0.0
HLD	13,500	0.0	0.4	-0.4
PLC	15,500	0.0	0.3	-0.3

### Diễn biến giao dịch khối ngoại



## Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện
4/3/2019	VNC	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
4/3/2019	CCM	HNX	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, trả cổ tức bằng tiền mặt (1,000đ/cp)
4/3/2019	AAV	HNX	Bán ưu đãi (tỷ lệ 23:28)
4/3/2019	CGP	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
4/3/2019	DGC	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
4/3/2019	VTH	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
4/3/2019	SB1	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
4/3/2019	SBL	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
4/3/2019	PJT	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
4/3/2019	SIC	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
4/3/2019	BSA	Upcom	Giao dịch 7,604,390 cổ phiếu niêm yết bổ sung
5/3/2019	TB8	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
5/3/2019	TVA	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
5/3/2019	SMB	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
5/3/2019	TNA	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2018
5/3/2019	TKU	HNX	Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
5/3/2019	VTV	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
5/3/2019	GLW	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
5/3/2019	HDM	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
5/3/2019	TNS	Upcom	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
5/3/2019	SGC	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
5/3/2019	KGU	Upcom	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, trả cổ tức bằng tiền mặt (1,300đ/cp)
5/3/2019	DNC	HNX	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, trả cổ tức bằng tiền mặt (1,000đ/cp)
5/3/2019	KHD	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
5/3/2019	ITS	Upcom	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
5/3/2019	DTG	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
6/3/2019	BHK	Upcom	Thực hiện tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
6/3/2019	DAD	HNX	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, trả cổ tức bằng tiền mặt (1,500đ/cp)
6/3/2019	VIB	Upcom	Tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
6/3/2019	SAS	Upcom	Đại hội cổ đông thường niên năm 2019
6/3/2019	NHH	Upcom	Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
6/3/2019	BDG	Upcom	Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
6/3/2019	SVC	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
7/3/2019	BEL	Upcom	Thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

7/3/2019	BLW	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
7/3/2019	VDT	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
7/3/2019	BSG	Upcom	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
7/3/2019	TVN	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
7/3/2019	NSC	HSX	Chi ứng cổ tức bằng tiền mặt đợt 1 năm 2018 (1,500đ/cp)
7/3/2019	SAM	HSX	ĐHCD thường niên năm 2019
7/3/2019	VSM	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
7/3/2019	BDB	HNX	Tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2019, trả cổ tức bằng tiền mặt (600đ/cp)
7/3/2019	PDV	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
7/3/2019	SCD	HSX	ĐHCĐ thường niên năm 2019
7/3/2019	DIG	HSX	ĐHCĐ TN 2019, tạm ứng cổ tức năm 2018 (700đ/cp)
8/3/2019	SJD	HSX	ĐHCĐ thường niên năm 2019
8/3/2019	CCP	Upcom	Thực hiện chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2019
8/3/2019	BOT	Upcom	Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
8/3/2019	PRC	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
8/3/2019	DNW	Upcom	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
8/3/2019	SGT	HSX	ĐHCĐ thường niên năm tài chính 2018
8/3/2019	DPG	HSX	ĐHCĐ thường niên năm 2019
8/3/2019	PLC	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
8/3/2019	FUCTVGF2	HSX	ĐH nhà đầu tư thường niên năm 2019
8/3/2019	BSL	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
8/3/2019	BSH	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
8/3/2019	FUCTVGF1	HSX	ĐH nhà đầu tư thường niên năm 2019
8/3/2019	SBV	HSX	ĐHCĐ thường niên năm 2019
8/3/2019	NAF	HSX	ĐHCĐ thường niên năm 2019
8/3/2019	TVS	HSX	ĐHCĐ thường niên năm 2019
8/3/2019	HPP	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
8/3/2019	SDK	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
8/3/2019	CQT	Upcom	Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
8/3/2019	CNT	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
8/3/2019	HPB	Upcom	Tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2019, trả cổ tức bằng tiền mặt (1,500đ/cp)
8/3/2019	HBD	Upcom	Tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2019, trả cổ tức bằng tiền mặt (1,500đ/cp)
8/3/2019	PLA	Upcom	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
8/3/2019	IFS	Upcom	Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
8/3/2019	NDP	Upcom	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
8/3/2019	V12	HNX	Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
8/3/2019	IST	Upcom	Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

---

8/3/2019	DNY	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
8/3/2019	L14	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
8/3/2019	HAH	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
8/3/2019	ADC	HNX	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, trả cổ tức bằng tiền mặt (1,400đ/cp)
8/3/2019	SAF	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
8/3/2019	DXP	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
8/3/2019	LCG	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
8/3/2019	PGT	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
8/3/2019	PVI	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

---

## Liên hệ

### Trụ sở chính

Tòa nhà TNR

Tầng 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.

ĐT: (+84 28) 3914 8585

Fax: (+84 28) 3821 6899

### Phòng khách hàng định chế

### Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

(+84 28) 3914 8585 (x1444)

uyen.lh@kisvn.vn

## Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.